

THƠ HOÀNG CẨM: ✓

Trường thắm mỹ mới của thơ trữ tình

■ NGUYỄN VIỆT CHIẾN

Nhà thơ Hoàng Cẩm tên khai sinh là Bùi Tăng Việt, sinh năm 1922, quê Thuận Thành, Bắc Ninh, tham gia Việt Minh từ năm 1944, Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật năm 2007. Ông mất năm 2010 tại Hà Nội. Hoàng Cẩm đã xuất bản gần hai chục tác phẩm, gồm: truyện ngắn, truyện vừa, thơ, kịch, thơ dịch, truyện thơ. Trong đó có các tập thơ nổi tiếng: "Bên kia sông Đuống", "Về Kinh Bắc", "Tiếng hát quan họ", "Lá diêu bông", "Mưa Thuận Thành", "Men đá vàng", "99 tình khúc". Ngoài bài thơ nổi tiếng "Bên kia sông Đuống", đã đưa Hoàng Cẩm lên vị trí sáng chói của thơ ca kháng chiến, thì những bài thơ viết trong khoảng ba chục năm cuối đời đã khẳng định ông là một trong số ít những tên tuổi lớn của nền thơ cách tân đương đại.

Hoàng Cẩm có một ảnh hưởng khá lớn và thơ ông có một lượng bạn đọc đông đảo. Tôi coi ông là ngọn cờ đầu của trường phái duy mỹ trong thơ Việt đương đại. Phải chăng chính vì sự khơi nguồn mạch chảy của thơ từ những cảm xúc duy mỹ nên ông đã rung động được lòng trắc ẩn của người đời: "Ta con bé lạc dáng chiều xanh/ Đi mãi tìm sim chẳng chín/ Ta lên đồi thông nằm miếu Hai cô/ Gặm cỏ mưa phùn/ Dóng dả gọi về đồng sương/ Đồi ba người lặn đận/ Đêm nay mẹ chẳng về chuông/ Ta con chào mào khát nước/ Về vườn xưa hạt nhãn đã dâm mầm/ Cây ổi giờ xương/ Chông dỡ mùa đông sập về đánh úp/ Ở này tám đở ra hoa/ Ta con chim cu về gù rặng tre/ Đưa nắng ầu thơ về sân đất trắng/ Đưa mây lành những phương trời lạ/ Về tụ nóc cây rom/ Ta ru em/ Lớn lên em đừng tìm mẹ phía con mưa" (thơ Hoàng Cẩm).

Chất - men - thơ của vùng văn hóa Kinh Bắc

Có nhiều người cho rằng Hoàng Cẩm là ông hoàng của thơ tình. Theo tôi, trước hết Hoàng Cẩm là ông hoàng của thơ trữ tình và những sáng tác thơ của ông trong hơn nửa thế kỷ qua đã nói lên điều ấy. Thơ trữ tình của Hoàng Cẩm có một phong thái rất đặc biệt và đặc thù, tên tuổi của ông đã làm rạng danh cả một vùng Kinh Bắc - cái nôi của nền văn hóa sông Hồng. Theo tôi, những câu thơ trữ tình của ông được ủ bằng một chất men đặc biệt, trong đó có thể thấy cái ngậm ngùi thương nhớ của những câu ca vùng quan họ còn bịn rịn đầu đây, cái bình yên siêu thoát của những tiếng chuông chùa vẫn bằng lảng ngân nga trong xa vắng và cái gắn gũi với hồn người Việt trong tục ngữ, ca dao: "Về Kinh Bắc phải đầu em nhắm mắt/ Gài mảnh gương



Nhà thơ Hoàng Cẩm.

Ảnh: Nguyễn Đình Toán

thiên lý đợi tua rua/ Chùa Phật Tích ruỗi trong màn lụa bạch/ Tượng Quan Âm má ửng bở quân/ Chuông chiều cời yếm/ Chuông sớm đội khăn/ Câu kinh tê tê mười ngón tay măng/ Mồ đêm hè cuốn lội/ Áo mưa dăng dật lá trường sinh/ Gió vào trâm cửa/ Gió ra hồng da trinh nữ/ Gió vào xanh quan lục/ Gió ra vàng thớ mít/ Ong bay vai tiểu áo thon mình/ Trưa hè gầy rạc cành hoa đại/ Mãi hậu cung bỏ các tha rom/ Liễu điều võ hoa xoan lá tả/ Lụa sông nén nghẹn búp thanh xuân/ Tờ kinh đắp mặt ru bướm bướm/ Chuối chín cây đổ gục đứt dây bìm" ("Chùa Phật Tích" - thơ Hoàng Cẩm)

Chính cái men - văn - hóa vùng Kinh Bắc ấy đã để cho thơ Hoàng Cẩm làm say người đọc bằng một thứ rượu - thơ của một miền tinh hoa cổ kính. Phải chăng, chính vì Hoàng Cẩm không cố tình cách tân nên thơ ông mới cách tân đến thế. Tương tự, Hoàng Cẩm cũng không cố tình làm thơ hay nên thơ ông mới hay đến thế? Tài năng ông là ở chỗ tìm tòi đổi mới thơ mà bản ngã truyền thống vẫn không suy chuyển, nâng cao tư duy thơ mà giọng điệu vẫn không xa lạ với mọi người: "Cúi lay mẹ con trở về Kinh Bắc/ Chiều xưa giẻ quạt voi lông/ Thân cau cụt vẫy đuôi mèo trắng mốc/ Chuồn chuồn khiêng nắng sang sông/ Đẻ mười tám khúc Văn Giang/ Chuông Bách môn đỏ xô gò má/ Mây thành thổi lửa/ Nẻo Đông Triều khép mở gió kỳ lân/ Chớp rạch dáng tiên vén xiêm xoa ngủ/ Thoắt chìm/ Gấu dấy đá Thiên thai/ Đi đâu/ Trăng mây xéch vòng cung/ Bắn nát chiều mai rắng đỏ/ Châu châu ma vờn cổ yếm xây/ Không gặp người quen/ Hờ/ Ngõ cũ/ Đêm xuống/ Làm lâu hoang/ Trò chuyện gì ai đâu/ Mồ tháng giêng mưa song/ Đằm ca dao sáo diều chiều lịm tím lưng trâu/ Bưởi Nga My sao mẹ bắt đèo bông" ("Đêm thố" - thơ Hoàng Cẩm)

Trong bài thơ trên, tôi nghe thấy Hoàng Cẩm đã tấu lên một nhạc điệu

mới, một thứ nhạc nội tại kết dính những câu thơ lại với nhau bằng một thứ nhịp vô hình. Và nhà thơ, với những ngón đàn dây hứng thú và lão luyện đã bắt nhịp cho những con chữ bỗng trầm theo một thang âm cách điệu của riêng ông. Khi ấy, người đọc thơ Hoàng Cẩm không cần phải biết tới cái nghĩa bóng - nghĩa đen của những con chữ này mà vẫn có thể nắm được cái sắc diện tinh thần của mỗi câu thơ.

Cách tân thơ không phải cứ viết tùy hứng, bừa bãi

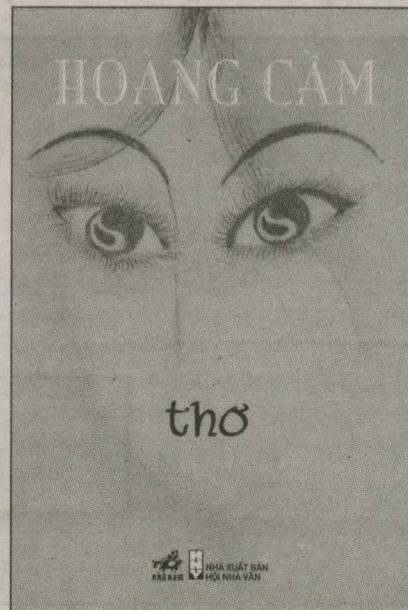
Có ý kiến cho rằng, trong thơ Hoàng Cẩm thấp thoáng có những nét chạm khắc tinh hoa của kiến trúc đình - chùa vùng Kinh Bắc, nó mang hơi thở và dấu ấn sáng tạo tuyệt kỹ của những nghệ nhân dân gian. Tôi thấy trong những bài thơ của mình, Hoàng Cẩm không chỉ là một nghệ nhân kỳ tài đang say sưa khắc họa cả một vùng không khí lễ hội, mà nhà thơ còn chuyển hóa cung điệu trữ tình này sang tình cảm đôi lứa trong những trò chơi dân gian hồn nhiên và gắn gũi với

những thế hệ: "Cổ bài tam cúc mếp cong cong/ Rút trộm rom nhà đi trải ổ/ Chị gọi đôi cây!! Trầu cay má đỏ/ Kết xe hồng đưa Chị đến quê Em/ Nghé cây bài tìm hơi tóc âm/ Em đừng lớn nữa Chị đừng đi/ Tương sĩ đồ đen chui sấp ngựa/ Ở rom thom đong tuổi đương thì/ Đưa được/ Chinh truyền xúng xoèng/ Đưa thua/ Đáo gỡ ngoài thềm/ Em đi đêm tương điều, sĩ đồ/ Đồi xe hồng đưa Chị đến quê Em/ Năm sau giặc già/ Quan Đốc đồng áo đen, nẹp đồ/ Thả tịnh vàng cười Chị/ vồng mây trôi/ Em đứng nhìn theo, Em gọi đôi" (thơ Hoàng Cẩm).

Có thể nói, trong thơ Việt Nam hiện đại, Hoàng Cẩm đã tạo ra một trường - thắm - mỹ mới, nó vừa mang trong mình cốt cách văn hóa của vùng Kinh Bắc, vừa mở ra một không gian lớn của thơ trữ tình với những tìm tòi nhằm đưa cái đẹp dân gian vào hơi thở của mỗi bài thơ. Và chính điều này đã làm nên một trường - giang - thơ lộng lẫy của riêng Hoàng Cẩm - ông hoàng của thơ trữ tình đương đại.

Cùng với nhà thơ Hoàng Cẩm là các nhà thơ Trần Dần, Lê Đạt, Văn Cao, Đặng Đình Hưng, Dương Tường... một thế hệ khởi đầu với những viên gạch đầu tiên đặt nền móng cho ngôi - nhà - thơ cách tân. Các nhà thơ này đã làm chúng ta hết sức ngạc nhiên về những tư duy thẩm mỹ mới và hiện đại. Thơ của họ đã vượt thoát khỏi những khuôn sáo ước lệ của văn điệu để thấp lên những hình tượng thơ mới. Không gian thơ được mở rộng hơn, mở sâu hơn, với tới các chiều kích của những suy tưởng lớn mang tính khái quát cao. Và, trong trường - thắm - mỹ này, những vấn đề tưởng chừng lớn lao lại được khái quát lên từ những cái rất tầm thường, nhỏ bé của đời sống quê hương máu thịt hàng ngày.

Nhận xét về những cách tân của các nhà thơ trẻ hôm nay, nhà thơ Hoàng Cẩm cho rằng: "Có hai vấn đề: Một là có người thơ trẻ cố làm ra vẻ cách tân nhưng thơ không đong được, không đọc được. Hai là có người đã tìm thấy một cách biểu hiện mới, chữ nghĩa dùng cũng mới. Nó cũng thấy thấp thoáng những gương mặt thơ mới được phác thảo và cần phải ghi nhận sự cố gắng của lớp trẻ này, nhưng sự trải nghiệm của họ còn ít nên khi đổi mới cũng có những chệch choạc. Tìm được một câu thơ hay ở lớp người trẻ bây giờ khó lắm, nhất là khi mở cửa ra với thế giới, lớp trẻ dễ bị choáng ngợp, bị ảnh hưởng bởi các trào lưu mới. Cách tân thơ không phải là cứ viết tùy hứng, bừa bãi được. Theo mình, chỉ có thơ hay và không hay mà thôi. Thơ ca bao giờ cũng xuất phát từ tình cảm hơn là lý trí và không thể nào khác được. Những người làm thơ trẻ bây giờ phải tránh bớt đi sự "giả vờ làm dáng" trong việc cách tân thơ. Bởi tự bản thân thơ ca đã mang trong mình tinh thần cách tân rồi và đây là quy luật tự nhiên, tự thân phải đổi mới". ●



Một tác phẩm của nhà thơ Hoàng Cẩm.